TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **TP. HÀ NỘI** ---------- Số: 266/2018/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc -------- ✯✯✯ -------- *Thanh Trì, ngày 23 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 372/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2018 giữa:

- *Nguyên đơn*: **Bà HOÀNG THỊ X** - Sinh năm 1971

Trú tại: số 8, ngõ 315 ngách 315/6 khu C, khu tập thể P, đường C, xã T, huyện T, TP Hà Nội.

- *Bị đơn*: **Ông VÕ MINH H** - Sinh năm 1965

Trú tại: số 8, ngõ 315 ngách 315/6 khu C, khu tập thể P, đường C, xã T, huyện T, TP Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 - Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a, khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án .

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **bà Hoàng Thị X và ông Võ Minh H**

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Hoàng Thị X và ông Võ Minh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: vợ chồng ông bà có 02 con chung là Võ Thị Thanh H sinh ngày 25/5/1996 và Võ Quỳnh A sinh ngày 24/10/2005. Chị Võ Thị Thanh H đã trưởng thành đủ 18 tuổi, ở với ai do chị tự quyết định, nên Tòa không xem xét. Ông bà tự thỏa thuận giao con chung là cháu Võ Quỳnh A cho ông Võ Minh H trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Việc cấp dưỡng nuôi con chung ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xét.

Bà X có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà ở, công nợ: bà X, ông H tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết, nên Tòa không xét.

- Về án phí : bà Hoàng Thị X tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí bà X đã nộp tại biên lai số AA/2016/008254 ngày 27/9/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Hoàn trả cho bà X 150.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2016/008254 ngày 27/9/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, TP Hà Nội.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện T
-UBND xã T, huyện T, TP Hà Nội
(Số 111; quyển số 01 ngày 06/10/1994)
- Các đương sự;
- THA huyện T, TP Hà Nội
- Lưu HS vụ án.

Đỗ Thị Mai Thu